



Original Article

Socio-ecological Transformation for Sustainable Development in the Context of Hybrid War

Vu Cao Dam*

*Institute of Policy and Management, VNU University of Social Sciences and Humanities,
336 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam*

Received 10 June 2019

Accepted 20 June 2019

Abstracts: Hybrid war is a quite new concept in modern studies on military science. This kind of war has no gunfire, no airplanes or tanks, yet still has the power to eradicate a nation by different measures: economic, technological, ecological and environmental.

A hybrid war is understood as a people's war, but not in a way that a nation wages the war against the other nation to conquer, instead they seek for the assistance of the locals so that those locals commit suicide at the hands of the war monger.

From the perspective of the "people's war" to the hybrid war, security measures are also based on the viewpoint of the people's war. All population stratum must be involved in security measures during the hybrid war. The organization of people should not only through traditional movements, but also through a long-term strategic scenario of economic and legal solutions for the whole society.

The issue of Vietnam is to make a double effort, in which to have the policy to prevent the danger of the hybrid war, at the same time participate in the socio-ecological transformation with other worldwide nations for sustainable development of mankind.

Keywords: Sustainable development, Socio-ecological transformation, Hybrid war, People, double effort.

*Corresponding author.

E-mail address: damvu.ipam@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4185>



Chuyển đổi sinh thái xã hội, duy trì phát triển bền vững trong bối cảnh chiến tranh lai

Vũ Cao Đàm*

Viện Chính sách và Quản lý, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 10 tháng 6 năm 2019, Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 6 năm 2019

Tóm tắt: Chiến tranh lai là khái niệm rất mới trong các nghiên cứu về khoa học quân sự hiện đại. Đó là loại chiến tranh không tiếng súng, không máy bay, xe tăng, nhưng có sức tàn diệt một dân tộc bằng đủ các biện pháp kinh tế, công nghệ, sinh thái, môi trường.

Cuộc chiến tranh lai được hiểu như một cuộc chiến tranh nhân dân, nhưng không trên danh nghĩa nhân dân của quốc gia gây chiến đi chinh phục nhân dân của quốc gia bị gây chiến, mà là tìm sự tiếp tay của nhân dân bản địa để chính nhân dân bản địa tự sát dưới bàn tay ác độc của kẻ gây chiến.

Từ cách nhìn của “chiến tranh nhân dân” đối với cuộc chiến tranh lai, các biện pháp bảo vệ an ninh cũng dựa trên nền tảng của quan điểm chiến tranh nhân dân. Phải tổ chức mọi tầng lớp nhân dân tham gia vào các biện pháp bảo vệ an ninh trong cuộc chiến tranh lai. Việc tổ chức nhân dân ở đây không chỉ bằng các cuộc vận động truyền thống, mà phải bằng một kịch bản chiến lược dài hạn và các giải pháp kinh tế và pháp lý cho toàn xã hội.

Vấn đề của Việt Nam là phải thực hiện nỗ lực kép, vừa phải có chính sách ngăn chặn hiểm họa của cuộc chiến tranh lai, vừa phải cùng nhân dân thế giới thực hiện công cuộc chuyển đổi sinh thái – xã hội cho mục đích phát triển bền vững của nhân loại.

Từ khóa: Phát triển bền vững, chuyển đổi sinh thái-xã hội, chiến tranh lai, nhân dân, nỗ lực kép.

1. Vấn đề chuyển đổi sinh thái xã hội ở Việt Nam

Vấn đề chuyển đổi sinh thái xã hội là một bước đi cụ thể nhằm thực hiện chiến lược phát triển bền vững, một thông điệp nóng bỏng của

thời đại, phát đi từ Hội nghị thượng đỉnh Rio De Janeiro 1992.

Không phải ngẫu nhiên mà thế giới hướng vào thông điệp này, mà nó nhằm trả lời vào những bế tắc trong quá trình phát triển, nổi lên từ những cuộc thảo luận vào thập niên 1970 của thế kỷ trước. Đáng chú ý là bản báo cáo chủ xướng bởi Meadows có tên là “The Limits to

*Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: damvu.ipam@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4185>

Growth”¹ tại Câu lạc bộ Roma. Báo cáo này cảnh báo thế giới đang đứng trước những nguy cơ bất khả kháng của nhu cầu phát triển. Đó là:

- Năng lượng và nguyên liệu ngày càng cạn kiệt.

- Công nghiệp ngày càng mở rộng dẫn đến tàn phá môi trường

- Tốc độ máy móc ngày càng vượt khỏi năng lực điều khiển của con người

- Con người đang tự sát vì sử dụng các hóa chất độc hại để bảo vệ thực vật, kích thích tăng trưởng và các biện pháp biến đổi gen

- V.v.

Đến 1987, tại Diễn đàn của WCED (World Commission of Environment and Development), Bà Gro Harlem Brundtland² đã đưa ra thông điệp về một chiến lược phát triển bền vững cho nhân loại trong một bản báo cáo có tên là “Our Common Future” với phương châm “Phát triển hôm nay nhưng phải đảm bảo cho nhu cầu phát triển tương lai” với một khuyến cáo “Hãy từ bỏ quan niệm cho rằng, chúng ta đang thừa hưởng tài sản của cha ông, mà phải xác lập quan niệm mới, là chúng ta đang vay mượn tài sản của con cháu. Đã vay là phải trả; Đã trả phải trả đủ cả vốn lẫn lãi”.

Con đường của chiến lược phát triển bền vững, là phải phát triển hài hòa theo cả ba chiều cạnh: Kinh tế, Xã hội, Môi trường.

Trong quá trình chuyển đổi sinh thái xã hội của chiến lược phát triển bền vững, Việt Nam và hàng loạt quốc gia trên thế giới đang phải đứng trước hai nhiệm vụ, mà chúng tôi gọi là một **NỖ LỰC KÉP**. Đó là:

- Vừa phải chủ động thực hiện quá trình chuyển đổi sinh thái xã hội theo thông điệp phát triển bền vững của thời đại;

- Vừa phải chống lại hiểm họa của cuộc chiến tranh lai

¹ Xem

https://en.wikipedia.org/wiki/The_Limits_to_Growth

²Gro Harlem Brundtland, Cựu thủ tướng Na Uy, là thầy thuốc, nhà ngoại giao, chính trị gia thuộc Đảng Lao động Na Uy và nhà lãnh đạo quốc tế về Phát triển bền vững và Y tế công cộng.

Hai nhiệm vụ này đang đan xen nhau một cách rất phức tạp và đa dạng trong mọi chính sách của các ngành hoạt động xã hội trong một quốc gia.

2. Thế giới đang sống trong một hình thái chiến tranh mới

Hình thái chiến tranh mới được bàn đến ở đây là cuộc chiến tranh lai (hybrid war, hybrid warfare). Trong khoa học quân sự hiện đại, **chiến tranh lai** là một khái niệm rất mới.

Khái niệm chiến tranh lai xuất hiện lần đầu tại cơ quan tham mưu của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ vào năm 2008. Đến 2011 Tổng Tư lệnh quân đội Hoa Kỳ George W. Casey phát triển thêm khái niệm **hiểm họa lai** (hybrid threat) để nói về những nguy cơ phải đối mặt liên quan chiến tranh lai.³

Đến lượt hiểm họa lai được Georgios Giannopoulos định nghĩa là “Một tập hợp các hoạt động gây sức ép và gây biến đổi, một cách thông thường hoặc bất thường, thông qua các hoạt động ngoại giao, quân sự, kinh tế, công nghệ, các biện pháp được phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và phi nhà nước để đạt được các mục đích đặc biệt, nhưng luôn giữ dưới ngưỡng của một cuộc chiến tranh có tuyên bố” (nguyên văn tiếng Anh: Hybrid Threats can be defined as a mixture of coercive and subversive activities, conventional and unconventional methods, i.e. diplomatic, military, economic, technological, which can be used in a coordinated manner by state or non-state actors to achieve specific objectives while remaining below the threshold of formally declared warfare).⁴

Trong bài viết “Chiến tranh lai: Hiểm họa mới của hòa bình và an ninh toàn cầu trong thế kỷ 21” (Hybrid wars: The 21st Century’s New Threats to Global Peace and Security), tác giả đã nêu những hiểm họa của chiến tranh lai và

³ Xem https://en.wikipedia.org/wiki/Hybrid_warfare

⁴ Georgios Giannopoulos: Phát biểu tại Hội thảo của EE-ISAC, Tháng 9/2018, Athens, Hy Lạp

tác động của nó đến hòa bình và an ninh toàn cầu của thế kỷ 21.⁵

Quan sát tại hàng loạt quốc gia trên thế giới, cả ở Châu Á, Châu Phi, Châu Âu và ngay cả những nước có nền kinh tế phát triển, như Nga và Australia (Châu Úc), chúng ta có thể nhận ra những hoạt động mang bản sắc chiến tranh lai được thực hiện bởi các tổ chức nhà nước hoặc phi nhà nước, các công ty, nhà thầu và thương lái đến từ nước ngoài, chúng ta nhận ra, những cuộc chiến tranh lai trên thế giới đang được triển khai một cách toàn diện, với quy mô lớn nhỏ bất kỳ, nhưng đều có sức phá hoại an ninh quốc gia một cách đa dạng và nặng nề nhất, bất kể đó là những nước nghèo, nước đang phát triển, hay những nước đã có trình độ phát triển cao.

Chúng ta đang bàn đến quá trình chuyển đổi sinh thái – xã hội trong bối cảnh rất phức tạp của một cuộc chiến tranh lai đang phát triển trên quy mô toàn cầu, mà một trong những tác động của nó đang chống lại quá trình này.

3. Nguy cơ đa dạng của cuộc chiến tranh lai

Với cách nhìn chiến tranh thông thường, người ta rất khó nhận ra những biểu hiện, nguy cơ và tác hại của cuộc chiến tranh lai. Bởi vì chiến tranh lai là một cuộc chiến không tiếng súng, không xe tăng, thiết giáp, cũng không tên lửa, càng không có máy bay, chiến hạm và hàng không mẫu hạm, nhưng sức phá hoại thì len lỏi từng mái nhà, góc phố, từng mảnh vườn, ao hồ, sông biển, từ những bữa ăn đạm bạc của các gia đình nghèo đến những hội hè, tiệc tùng sang trọng của giới thượng lưu.

Theo cách hình dung về hiểm họa lai của Georgios Giannopoulos vừa viện dẫn ở trên, chúng ta thử đề cập một vài dạng hiểm họa cụ thể của chiến tranh lai.

1) Vũ khí của chiến tranh lai trước hết là các yếu tố của lực lượng sản xuất, tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng của người dân bản địa, từ những vật dụng rất thô sơ của dân lao động nghèo đến những sản phẩm chiến lược của nền đại công nghiệp và các cứ điểm cốt tử về địa chính trị và địa quân sự. Tất cả đều được kẻ địch huy động vào mục đích của cuộc chiến tranh lai và được thực hiện thông qua các chính sách trên thương trường nhằm hủy diệt mọi yếu tố của lực lượng sản xuất.

2) Phá hoại môi trường, phá vỡ cân bằng sinh thái, phát tán chất độc hóa học và các phương tiện của chiến tranh sinh học... cũng là những vũ khí đầy hiệu lực của chiến tranh lai. Sức tàn phá của những vũ khí này có tác dụng giết người từ từ, hàng loạt bởi chính bàn tay của các nhà sản xuất bản địa, không gây ồn ào và không dễ bị lên án như những vụ tàn sát trong các cuộc chiến thông thường.

3) Sử dụng ma túy và các chế phẩm ma túy để làm suy yếu thể lực và làm thoái hóa đạo đức của xã hội cũng là một phương tiện đặc lực của cuộc chiến tranh lai. Nó làm băng hoại mọi chuẩn mực giá trị, triệt tiêu khả năng lao động và làm sứt mòn sức chiến đấu bảo vệ tổ quốc của cả một dân tộc.

4) Thực hiện chính sách tung tiền để tha hóa các tầng nấc quan chức, tạo cơ hội, đẩy quan chức của một quốc gia khác nhấn sâu vào tham nhũng, nắm điểm yếu về tham nhũng của các quan chức này làm cho họ phải lệ thuộc vào mình, hướng họ hoạch định các chính sách có lợi cho mình (trường hợp đã xảy ra đối với một số quốc gia Châu Á, Châu Phi và Nam Mỹ...), nhằm gặm nhấm dần những vị trí trọng yếu, cắm chốt ở những tử huyệt về kinh tế, an ninh và quốc phòng, tạo thế yếu về địa kinh tế, địa chính trị và địa quân sự cho bản xứ, làm tê liệt sức kháng cự một khi cuộc chiến tranh xâm lược thực thụ nổ ra.

5) Một chính sách mà chiến tranh lai ráo riết thực hiện, là làm suy kiệt nền tài chính quốc gia bản địa bằng thủ đoạn cuốn hút nhà nước bản xứ phụ thuộc họ qua những dự án đầu tư mà chính họ luôn tạo mọi mảnh lời vận động ngầm

⁵ Xem https://www.researchgate.net/publication/268444446_hybrid_wars_the_21st_century's_new_threats_to_global_peace_and_security

để thắng thù. Rồi họ kéo dài thời hạn hợp đồng, gây sức ép tăng vốn, trì hoãn tiến độ thi công, dẫn đến ứ đọng vốn, tạo ra một nền sản xuất vô hiệu quả.

6) Các công cụ chính sách của chiến tranh lai được mở rộng hơn trên toàn bộ quan hệ kinh tế giữa quốc gia này với quốc gia khác bằng các thủ đoạn trừng phạt và cấm vận kinh tế, tạo hàng rào thuế quan để gây sức ép về xuất nhập khẩu. Cuộc chiến tranh thương mại mà Hoa Kỳ đang phát động với Trung Quốc và Châu Âu là những ví dụ đáng tham khảo về chiến tranh lai. Trong cuộc chiến tranh này Hoa Kỳ có thể thắng, song rất có thể Hoa Kỳ sẽ chiến thắng, song cũng có thể hoặc thất bại trước những cao thủ có chính sách ứng phó thông minh hơn khiến “gây ông đập lưng ông” trong cuộc chiến tranh lai mà chính Mỹ là người chủ xướng.

7) Một thủ đoạn chính sách cực kỳ tinh vi của chiến tranh lai là phát triển đạo quân thứ năm, bằng cách đưa người lao động, cả hợp pháp và bất hợp pháp, ò ạt vào các vùng đất mà kẻ xâm lược đã thuê mượn, sử dụng đạo quân này để lai giống và nhân giống, tạo ra những lớp hậu duệ của kẻ xâm lược ngay trên mảnh đất mà họ đặt tham vọng. Thực tiễn của thế giới đương đại cho thấy, lấy Crimea làm một ví dụ nhân tiên, lớp hậu duệ đủ hạng con-cháu-chất này thậm chí có thể chiếm đa số trong dân cư khi trung cầu ý dân về việc vùng đất này thuộc quốc gia này hay quốc gia khác.

8) Trong lực lượng tham chiến của chiến tranh lai không hề thấy bóng dáng của các sĩ quan và quân đội với hoả lực uy hiếp theo nghĩa của chiến tranh cổ điển. Nó không hăm dọa trực tiếp bất kỳ ai như trong các cuộc chiến tranh thông thường, ngược lại, nó còn gây hấp dẫn các nhà quản lý cùng dân cư bản địa và lôi cuốn họ tham gia vào cuộc chiến tranh lai chống lại chính tổ quốc mình.

9) Không những vậy, những kẻ chủ xướng chiến tranh lai còn tung vũ khí văn hóa, giương cao chiêu bài hữu nghị giả hiệu, “chia sẻ” tâm tư đồng cảm trong cái mà họ gọi là “cộng đồng chung vận mệnh” để tạo tâm lý vong bản trong một số tầng lớp quan chức và dân chúng bản

địa, nhất là giới quan chức nắm giữ các vị trí chiến lược, không loại trừ cả tầng lớp trí thức cao cấp.

10) Không thể bỏ qua một hệ lụy tiềm ẩn của chiến tranh lai, là những kẻ chủ xướng chiến tranh lai có chính sách đầu tư rất lớn vào hoạt động đào tạo, từ việc cấp học bổng cho đủ các bậc học, bất kể là cử nhân, thạc sỹ hoặc tiến sỹ, cả sỹ quan quân đội và đội ngũ cán bộ cấp chiến lược. Hoạt động đào tạo đa dạng này hướng tới hình thành một “khung cán bộ mới” của nhà nước thuộc địa trong tương lai.

11) Một đặc điểm vô cùng nguy hiểm của chiến tranh lai, là kẻ xâm lược luôn giấu mặt bằng cách sử dụng lực lượng tiếp tay là chính quan chức và dân chúng bản địa, thương lái bản địa, doanh nghiệp bản địa, thậm chí cả các doanh nghiệp nhà nước bản địa và các công ty nước ngoài để thực hiện những hợp đồng sản xuất gây tổn hại đến lợi ích kinh tế và xã hội của quốc gia bản địa.

4. Mức độ nguy hại của chiến tranh lai

Cuộc chiến tranh lai là cuộc chiến tranh với những phương tiện rất bất ngờ, đa dạng, mềm mỏng, nhưng có sức hủy diệt toàn diện và tàn phá triệt để nhất môi trường sinh thái và môi trường xã hội mà kẻ thù hướng tới.

Khác với không khí căng thẳng và sức ép nóng của các loại hỏa lực của chiến tranh thông thường, chiến tranh lai lại có sức hấp dẫn và lôi cuốn một bộ phận không nhỏ dân cư bản địa để họ tiếp tay cho kẻ thù xâm lược bằng các lợi ích kinh tế: từ tầng lớp hạ đẳng đến giới quý tộc, v.v., một bộ phận dân cư trở thành kẻ đồng lõa tiếp tay thực hiện cuộc chiến tranh lai.

Tác hại của chiến tranh lai không dễ nhận diện như tác hại của chiến tranh theo nghĩa thông thường, ngay cả quan niệm về tác hại và đánh giá tác hại cũng không dễ đi đến nhất trí trong các quan chức, các tầng lớp dân cư và ngay cả giới nghiên cứu. Các quốc gia trên thế giới cũng chưa có nhiều trải nghiệm ứng phó với chiến tranh lai.

Một khó khăn về bảo vệ an ninh trước cuộc chiến tranh lai còn bởi vì chiến tranh lai đụng chạm đến tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh tế và xã hội. Chẳng hạn, kẻ xâm lược sử dụng thương lái (hoạt động thương mại thuần túy trên thương trường) là chính dân bản địa đi thu mua dây đồng vụn (phế liệu) dẫn đến xúi giục người dân bản địa phá hoại lưới điện quốc gia, thì không thể tức thời dẫn đến phản ứng về an ninh lưới điện như một phạm trù về an ninh quốc gia.

Khi nói về phá hoại lưới điện vẫn còn dễ liên hệ với phạm trù an ninh năng lượng. Nhưng sẽ khó nhận biết hơn khi họ sử dụng thương lái bản địa đi thu mua rẽ sim thì thật khó hiểu. Đến khi dân phá trụ đòi sim để lấy rẽ bán cho thương lái, biến cả vùng đòi sim thành đòi trụ thì một số người mới tá hỏa nhận ra chính sách phá hoại an ninh môi trường, biến đòi sim thành những vùng hoang mạc, đánh vào hệ sinh thái và môi trường sống của người dân.

Có thể nói, chiến tranh lai là cuộc chiến tranh chứa đựng những nguy cơ tiềm ẩn, **vì nó là một cuộc chiến tranh thâm lậu, nhưng có sức hủy diệt cả một quốc gia khác.**

Quan sát đội quân đa dạng, đa chủng loại tham gia vào chiến tranh lai, có thể xem chiến tranh lai là một cuộc **“chiến tranh nhân dân” do một quốc gia này phát động nhằm chống lại một dân tộc khác bằng cách huy động mọi tiềm năng của chính dân tộc ấy để phá hoại mọi nền tảng sinh thái - xã hội của chính đất nước mà kẻ xâm lược hướng tới.**

Trong lịch sử chiến tranh, chúng ta từng biết có những cuộc chiến tranh được gọi là “chiến tranh nhân dân”, nhưng chiến tranh nhân dân trong cuộc chiến tranh lai hoàn toàn khác với các cuộc chiến tranh nhân dân chống xâm lược trong lịch sử. Trong cuộc chiến tranh xâm lược thông thường, nhân dân của đất nước bị xâm lược cùng chung tay chống kẻ thù xâm lược, còn trong cuộc chiến tranh lai, một bộ phận không nhỏ nhân dân của nước bị xâm lược đã tiếp tay cho đạo quân “nhân dân” của kẻ xâm lược để tàn phá chính đất nước mình. Có thể nói, trong cuộc chiến tranh lai, nhân dân của

quốc gia đi xâm lược đã “kết hợp” với nhân dân của quốc gia bị xâm lược thành một đạo quân nhân dân khổng lồ để tàn phá quốc gia bị xâm lược. Bi kịch ở đây là: Đạo quân nhân dân của kẻ xâm lược đã dùng bá lợi ích kinh tế để xúi giục một dân tộc tự sát.

5. Bàn về chính sách ứng phó trong cuộc chiến tranh lai

Rất khó đưa ra được một giải pháp về an ninh có tên gọi cụ thể để ứng phó với cuộc chiến tranh lai. Bởi vì, chúng ta nhận ra, cuộc chiến tranh lai là một loại “chiến tranh nhân dân”, nhưng bi kịch là ở chỗ, nhân dân của kẻ xâm lược có chính sách khai thác triệt để sự tiếp tay của nhân dân bản địa.

Như vậy, có thể nói một cách khái quát, giải pháp bảo vệ an ninh trong chiến tranh lai, **là cũng phải “phát động một cuộc chiến tranh lai để chống chiến tranh lai”.** Đó là một giải pháp chiến tranh mang thuộc tính của cuộc chiến tranh nhân dân, nhưng là chiến tranh nhân dân kiểu mới trong xã hội hiện đại.

Một khó khăn lớn trong cuộc chiến tranh nhân dân kỳ này, là hầu như khó tìm sự đồng cảm và ủng hộ của nhân dân tại quốc gia đi xâm lược với những cuộc biểu tình phản chiến rầm rộ trên đường phố để chống lại nhà nước của kẻ xâm lược như các cuộc chiến tranh vệ quốc hồi thập niên 1940-1950. Ngày nay nhà nước của kẻ xâm lược biết dùng những cạm bẫy kinh tế hấp dẫn để huy động nhân dân nước mình và nhân dân quốc gia khác chống lại chính quốc gia đó.

Đây là những nét rất đặc biệt của hoạt động hoạch định chính sách trước cuộc chiến tranh lai. Từ các phân tích trên đây, có thể đi đến **một luận điểm thực tế về hoạch định chính sách trong cuộc chiến tranh lai, là cũng phải có chính sách phát động một cuộc “chiến tranh nhân dân” để ứng phó với cuộc chiến tranh lai.** Cuộc chiến tranh nhân dân lần này khác hoàn toàn các cuộc chiến tranh nhân dân thông thường trong lịch sử.

Trong chiến tranh nhân dân thông thường, người ta vận động nhân dân tham gia các đội dân quân du kích, tổ chức nhân dân thực hiện vai trò tai mắt cho các cơ quan an ninh xuất phát từ lòng yêu tổ quốc.

Còn trong chiến tranh nhân dân để ứng phó với cuộc chiến tranh lai, thì khái niệm nhân dân ở đây trải rộng trên mọi lĩnh vực, từ kinh tế, khoa học, công nghệ, môi trường, văn hóa và xã hội. Hơn nữa, nhân dân ở đây cũng bao gồm trên mọi cấp, từ cấp thấp nhất, là những người lao động dưới đáy xã hội đến các nhà quản lý ở cấp thượng tầng chiến lược.

Trong cuộc chiến tranh lai, vai trò quan trọng của cấp chiến lược không chỉ dừng ở việc chỉ đạo tổ chức nhân dân vào các phong trào bảo vệ tổ quốc, mà còn phải đưa ra những quyết định chính sách trên toàn bộ hệ thống kinh tế, khoa học, công nghệ, văn hóa, nghệ thuật, tài nguyên và môi trường.

Vai trò công tác tư tưởng không hề bị hạ thấp trước cuộc chiến tranh lai, trước hết là đối với đội ngũ cán bộ ở tầm chiến lược. Trong cuộc chiến tranh lai, kẻ thù luôn có chính sách lôi kéo đội ngũ này tiếp tay cho quân xâm lược bằng các dự án kinh tế béo bở để chiếm lĩnh các vị trí chiến lược về kinh tế, kéo dần một quốc gia vào vòng lệ thuộc kinh tế của kẻ xâm lược.

Đối với người lao động, vấn đề tạo việc làm là vô cùng quan trọng. Sử dụng công cụ việc làm để kéo họ ra khỏi cạm bẫy kinh tế của kẻ xâm lược. Trong vấn đề việc làm, vai trò các xí nghiệp nhỏ và vừa mang ý nghĩa lớn trong cuộc chiến tranh nhân dân kỳ này. Đây còn là vấn đề của chính sách kinh tế, của các nhà hoạch định chính sách cải cách kinh tế: Cần tạo việc làm để người dân no ấm, kéo họ ra khỏi cạm bẫy kinh tế dẫn đến tiếp tay cho đám thương lái của đạo quân “chiến tranh nhân dân” của kẻ xâm lược.

6. Kết luận

(1) Chiến tranh lai là một hiện tượng rất mới mẻ trong lịch sử chiến tranh. Nó là cuộc chiến tranh không tiếng súng, nhưng có sức tàn phá sâu xa mọi yếu tố của hệ sinh thái và mọi nền tảng xã hội. Điều nguy hiểm của chiến

tranh lai là nó không đe dọa trực tiếp đời sống an lành theo nghĩa thông thường với dân bản địa, ngược lại, còn có chính sách bầy dân bản địa bằng những công cụ hấp dẫn về kinh tế, văn hóa và xã hội. Điều nguy hiểm hơn nữa của chiến tranh lai, là nó mang màu sắc của cuộc chiến tranh nhân dân hiện đại. Nó lôi cuốn không chỉ các tầng lớp nhân dân của kẻ xâm lược tham gia chiến tranh, mà còn có sức lôi cuốn cả nhân dân bản địa tiếp tay cho các mưu đồ sâu xa nhất của kẻ xâm lược nhằm đánh vào mọi yếu tố của hệ sinh thái và xã hội. Một điều vô cùng nguy hiểm hơn nữa, là kẻ xâm lược không công khai lộ m ặt, mà tìm mọi cách tận dụng những kẻ tiếp tay là các tầng lớp quan chức bản địa, là chính dân nghèo bản địa, thương lái bản địa, doanh nghiệp bản địa, thậm chí cả các tập đoàn doanh nghiệp nhà nước bản địa và các doanh nghiệp nước ngoài có quan hệ hợp tác với các cơ sở kinh doanh bản địa.

(2) Tuy nhiên, chính những đặc điểm “nhân dân” của cuộc chiến tranh lai, đã gợi ý một chiến lược ứng phó vừa rất hiện đại, nhưng cũng rất cổ điển, là các nhà hoạch định chính sách cũng sử dụng các giải pháp của chiến tranh nhân dân để chống lại cuộc chiến tranh nhân dân của kẻ xâm lược. Trong cuộc chiến tranh nhân dân để chống lại cuộc chiến tranh lai kỳ này, người tham gia bao gồm các tầng lớp rộng rãi nhất trong xã hội, từ người buôn bán nhỏ đến các tập đoàn sản xuất lớn, từ người lao động giản đơn đến tầng lớp trí thức khoa học hiện đại, từ các quan chức ở cấp cơ sở hạ tầng đến cấp chiến lược mang sứ mệnh hoạch định đường lối được quán triệt ở tất cả các ngõ ngách của đất nước để chống lại mọi thủ đoạn dù tinh vi nhất của kẻ xâm lược trong cuộc chiến tranh lai.

(3) Phải chăng, vấn đề của Việt Nam và nhiều dân tộc khác có cùng vận mệnh, là phải thực hiện một **nỗ lực kép**, vừa phải có chính sách chống lại những hiểm họa thực tế đang diễn ra của cuộc chiến tranh lai, vừa phải cùng thế giới thực hiện cuộc chuyển đổi hệ sinh thái – xã hội vì mục đích phát triển bền vững của nhân loại trong đời sống đương đại?

Tài liệu tham khảo

- [1] Andrew Horybho, Hybrid wars: The indirect adaptive approach to regim change, Institute for strategic studies and prediction, Moscow, 2015.
- [2] Sascha Dominik Bachmann and others, Hybrid wars: The 21th century's new threats to global peace and security, Bournemouth University, 2015.